

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **594/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 28-7-2022

V/v Tranh chấp Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phùng Văn Long

2. Bà Đặng Thụy Thùy Nga

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đàm Thị Ngọc Ánh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Phượng Tuyền – Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 184/2022/TLST-HNGĐ ngày 18/3/2022 về việc “Tranh chấp Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1995; (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B A, xã ĐH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang;

- *Bị đơn:* Chị **Ngô Hồng D**, sinh năm 1994; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp TT, xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện và bản tự khai cũng như trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, nguyên đơn – anh Nguyễn Văn Đ trình bày:

Anh và vợ anh là Ngô Hồng D chung sống và kết hôn năm 2017 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Điềm Hy, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền

Giang ngày 21/11/2017. Quá trình chung sống, thời gian đầu vẫn chung sống hạnh phúc nhưng đến tháng 9/2020 giữa vợ chồng phát sinh nhiều bất đồng ý kiến, vợ chồng thường xuyên cự cãi, vợ chồng không còn hạnh phúc nên vợ chồng cũng đã ly thân từ tháng 9/2020 đến nay. Hiện vợ chồng mỗi người sống một nơi, anh chị không còn liên lạc nhau, không còn quan tâm, chăm sóc, yêu thương nhau.

Nay do tình cảm vợ chồng không còn, đời sống vợ chồng không thể sống chung với nhau, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh xin được ly hôn với chị Ngô Hồng D;
2. Về con chung: Không có;
3. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
4. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn – chị Ngô Hồng D: Tòa án đã tiến hành tổng đạt văn bản tố tụng của Tòa án và triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng chị D vẫn vắng mặt không rõ lý do.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát phát biểu quan điểm: Về phần thủ tục tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay là đúng theo quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Văn Đ, cho anh Đ được ly hôn với chị Ngô Hồng D; Về con chung: Không có con chung; Về tài sản chung, nợ chung: không xem xét do không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định vụ án:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn – anh Nguyễn Văn Đ có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn – chị Ngô Hồng D đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án quyết định xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

[2.1.1] Anh Nguyễn Văn Đ và chị Ngô Hồng D đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Diêm Hy, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 79 ngày 21/11/2017, như vậy anh Đ và chị D có đủ điều kiện kết hôn, tự nguyện chung sống với nhau và đã thực hiện việc đăng ký kết hôn theo quy định nên quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Văn Đ và chị Ngô Hồng D là hợp pháp.

[2.1.2] Anh Đ trình bày quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến đến tháng 9/2020 giữa vợ chồng phát sinh nhiều bất đồng ý kiến, vợ chồng thường xuyên cự cãi, vợ chồng không còn hạnh phúc nên vợ chồng cũng đã ly thân từ tháng 9/2020 đến nay. Hiện vợ chồng mỗi người sống một nơi, anh chị không còn liên lạc nhau, không còn quan tâm, chăm sóc, yêu thương nhau.

[2.1.3] Lời trình bày của anh Đ phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, bị đơn không có ý kiến phản đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, căn cứ vào Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử công nhận những tình tiết nguyên đơn trình bày là sự thật. Chị Ngô Hồng D đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng chị D không đến để tham gia hòa giải đoàn tụ, không có thành ý đoàn tụ. Anh Đ và chị D ly thân nhau từ tháng 9/2020, không còn tình nghĩa vợ chồng thương yêu, quan tâm, chia sẻ, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Quan hệ hôn nhân giữa anh Đ và chị D đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Do vậy, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Văn Đ.

[2.2] Về con chung: Anh Đ và chị D không có con chung.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên căn cứ vào Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, anh Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

[4] Xét lời đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang là có cơ sở, phù hợp với nhận định trên, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 147 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 56, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – anh Nguyễn Văn Đ.

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Đ được ly hôn chị Ngô Hồng D;

- Về con chung: Không có;

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

2. Về án phí sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn Đ phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng theo Biên lai thu số 0004104 ngày 14/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, Tiền Giang nên xem như nộp xong án phí.

3. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG;
- VKSND H. Châu Thành-TG;
- THADS H. Châu Thành-TG;
- UBND xã Diêm Hy-H.Châu Thành-TG;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thị Mai Thanh